**BÀI 1: THƯƠNG NHỚ QUÊ HƯƠNG**

(Thơ)

**Tiết 10: VIẾT:**

**LÀM MỘT BÀI THƠ TÁM CHỮ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Nhận biết được đặc điểm của một bài thơ tám chữ.

- Bước đầu biết làm một bài thơ tám chữ.

**2. Phẩm chất**

- Tự chủ, tự học: chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án;

- SGK, SGV Ngữ văn 9;

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;

- Tranh ảnh về tác giả, tác phẩm;

- Bảng phân công nhiệm vụ cho HS hoạt động trên lớp;

**2. Đối với học sinh**

- SGK, SBT Ngữ văn 9.

- Sách tham khảo, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***MỞ ĐẦU*** | |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập:*HS trả lời câu hỏi sau: Ở lớp 6, 7, 8 em đã học cách làm một bài thơ thuộc các thể thơ nào?  *\* Thực hiện nhiệm vụ:*Cá nhân HS tìm câu trả lời.  *\* Báo cáo, thảo luận:*2 HS trả lời trước lớp.  *\* Kết luận, nhận định:*GV tổng hợp các câu trả lời của HS, nhấn mạnh nhiệm vụ học tập của bài học này: Làm một bài thơ tám chữ. | Gợi ý: - Gợi mở:  + *Lớp 6 : Tập làm một bài thơ lục bát.*  *+ Lớp 7: Làm một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ.*  *+ Lớp 8: Làm một bài thơ sáu chữ hoặc bảy chữ.* |
| ***HÌNH THÀNH KIẾN THỨC*** | |
| **Nhiệm vụ: Tìm hiểu chung về thơ tám chữ**  *\* Giao nhiệm vụ học tập:*  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ: *Trình bày những hiểu biết của em về đặc điểm của thơ tám chữ.*  *\* Thực hiện nhiệm vụ:*  - HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  *\* Báo cáo, thảo luận:*  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trình bày kết quả.  - Các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi (nếu có).  *\* Kết luận, nhận định:*  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **I. Tri thức về kiểu bài**  - Thơ tám chữ: là thể thơ mỗi dòng có tám chữ, khổ thơ dài ngắn khác nhau hoặc không chia khổ.  - Có cách ngắt nhịp đa dạng.  - Về cách gieo vần: thường gieo vần chân và vần liền thành từng cặp luân phiên bằng trắc.  => Ví dụ:  *Làng tôi ở vốn làm nghề chài lưới:*  *Nước bao vây cách biển nửa ngày* ***sông***  *Khi trời trong, gió nhe, sớm mai* ***hồng,***  *Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh* ***cá****:*  *Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn* ***mã***  (*Quê hương,* Tế Hanh) |
| **Nhiệm vụ 1: Chuẩn bị trước khi viết**  *\* Giao nhiệm vụ học tập:*  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ:  + *Đọc lại những bài thơ ở phần Đọc, đặc biệt là bài thơ “Quê hương” (thể thơ tám chữ).*  *+ Quan sát những hiện tượng thiên nhiên, con người xung quanh để chọn đề tài phù hợp.*  *\* Thực hiện nhiệm vụ:*  - HS đọc bài và thực hiện yêu cầu.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  *\* Báo cáo, thảo luận:*  - GV mời đại diện 1 – 2 HS đọc lại bài thơ.  - Các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi (nếu có).  *\* Kết luận, nhận định:*  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **II. Quy trình viết một bài thơ tám chữ**  **1. Chuẩn bị trước khi viết**  - Đọc lại những bài thơ ở phần Đọc để học cách thể hiện cảm xúc, suy ngẫm về cuộc sống của các nhà thơ.  => Ví dụ: cách thể hiện tình yêu quê hương của nhà thơ Tế Hanh, cách thể hiện tình cảm đối với bà của nhà thơ Bằng Việt,...  - Khi quan sát các hiện tượng tự nhiên, con người xung quanh cần lưu ý:  + Định hình cảm xúc được gợi lên từ sự vật, hiện tượng.  + Hình dung người đọc bài thơ này có thể là những ai để chọn cách diễn đạt cho phù hợp. |
| **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu các lưu ý khi làm thơ tám chữ**  *\* Giao nhiệm vụ học tập:*  - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi để hoàn thành Phiếu học tập về các lưu ý khi làm thơ tám chữ.  *\* Thực hiện nhiệm vụ:*  - HS đọc bài và thực hiện yêu cầu.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  *\* Báo cáo, thảo luận:*  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trình bày kết quả.  - Các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi (nếu có).  *\* Kết luận, nhận định:*  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **2. Tìm hiểu các lưu ý khi làm thơ tám chữ**  - Phiếu học tập. |
| **PHIẾU HỌC TẬP**   |  |  | | --- | --- | | **Các yếu tố** | **Nội dung cần lưu ý** | | **Số từ trong một dòng thơ** |  | | **Gieo vần** |  | | **Dấu câu** |  | | **Ngôn từ** |  | | **Các biện pháp tu từ** |  | | **Cảm xúc** |  |   **ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP**   |  |  | | --- | --- | | **Các yếu tố** | **Nội dung cần lưu ý** | | **Số từ trong một dòng thơ** | Lựa chọn, bổ sung hoặc giảm bớt số từ trong một dòng thơ, đảm bảo mỗi dòng có tám chữ. | | **Gieo vần** | - Gieo vần chân theo từng cặp (cùng thanh bằng hoặc thanh trắc) ở tiếng thứ 8 của hai dòng liền nhau.  - Thay thế từ ngữ đã có bằng những từ ngữ khác có vần giống hoặc gần giống. | | **Dấu câu** | Sử dụng dấu câu phù hợp để ngắt nhịp linh hoạt, thể hiện được chính xác tình cảm, cảm xúc. | | **Ngôn từ** | Diễn đạt cảm xúc, suy ngẫm bằng những từ ngữ hình ảnh trong sáng, sống động. | | **Các biện pháp tu từ** | Dùng từ láy, các biện pháp tu từ (nhân hóa, so sánh, ẩn dụ…) để tăng hiệu quả biểu đạt của hình tượng thơ. | | **Cảm xúc** | Đọc diễn cảm câu thơ, lắng nghe âm thanh, nhịp điệu có phù hợp với cảm xúc em muốn thể hiện hay không | | |
| ***LUYỆN TẬP*** | |
| **Nhiệm vụ 1: Thực hành viết bài thơ tám chữ**  *\* Giao nhiệm vụ học tập:*  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ: *Làm một bài thơ tám chữ thể hiện cảm xúc của em về gia đình, bạn bè, thiên nhiên…*  *\* Thực hiện nhiệm vụ:*  - HS đọc bài và thực hiện yêu cầu.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  *\* Báo cáo, thảo luận:*  - HS nộp lại sản phẩm.  - GV mời đại diện 2 – 3 HS trình bày sản phẩm trước lớp.  - Các HS khác lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có).  *\* Kết luận, nhận định:*  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  **Nhiệm vụ 2: Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm**  *\* Giao nhiệm vụ học tập:*  - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi thực hiện những yêu cầu sau:  *+ Sau khi viết xong, đọc và kiểm tra lại bài viết của mình dựa vào Bảng kiểm kĩ năng viết bài thơ tám chữ* (trong SGK).  *+ Rà soát các lỗi chính tả, dấu câu.*  *+ Điều em thích nhất ở bài thơ là gì? Nên điều chỉnh những gì để giúp bài thơ hay hơn?*  *\* Thực hiện nhiệm vụ:*  - HS đọc bài và thực hiện yêu cầu.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  *\* Báo cáo, thảo luận:*  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trình bày kết quả.  - Các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi (nếu có).  *\* Kết luận, nhận định:*  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **III. Thực hành viết bài thơ tám chữ**  **1. Viết bài thơ tám chữ**  - Dựa vào đề tài em đã lựa chọn ở phần chuẩn bị, viết bài thơ tám chữ có nội dung phù hợp với đề tài em đã chọn.  - Đảm bảo đúng các yêu cầu của một bài thơ tám chữ.  **2. Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.** |
| ***Bảng kiểm hình thức và nội dung của một bài thơ tám chữ***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | | **Đạt** | **Chưa đạt** | | Hình thức | Có các dòng thơ tám chữ. |  |  | | Gieo vần đúng quy cách của thơ tám chữ. |  |  | | Sử dụng một số biện pháp tu từ. |  |  | | Từ ngữ trong bài thơ thể hiện được điều người viết muốn nói. |  |  | | Có một số hình ảnh sinh động, thể hiện được chủ đề của bài thơ. |  |  | | Có độ dài tối thiểu bốn dòng thơ. |  |  | | Nội dung | Bài thơ thể hiện được cảm xúc, suy ngẫm về con người hoặc thiên nhiên. |  |  | | Nhan đề phù hợp với nội dung bài thơ. |  |  | | |
| ***VẬN DỤNG*** | |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập:*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Viết đoạn văn ngắn ( 8 – 10 câu) nêu suy nghĩ của em về vai trò của thơ ca đối với con người.*  *\* Thực hiện nhiệm vụ:*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ học tập.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  *\* Báo cáo, thảo luận:*  - GV mời đại diện 2 – 3 HS trình bày trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  *\* Kết luận, nhận định:*  - GV nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức.  - GV kết thúc bài học. | - Gợi mở:  *+ Thơ ca là sáng tạo đặc biệt của con người. Nó là những sợi tơ rút ra từ cuộc sống và quay trở lại trang điểm cho cuộc sống bằng vẻ đẹp muôn màu của nó. Thơ ca đã có mặt cùng với sự phát triển của nhân loại suốt bao thời kì lịch sử và người ta cũng bắt đầu chú ý đến những vai trò, tác dụng kì diệu của nó đối với cuộc sống, đối với tâm hồn con người.*  *+ Thơ ca là một loại hình nghệ thuật nên tính thẩm mĩ là đặc trưng của nó. Từ đặc trưng này, thơ ca có tác động mạnh mẽ đến năng lực thẩm mĩ của con người. Nó giúp con người nâng cao khả năng cảm thụ cái đẹp, cái đẹp của ngôn từ và qua ngôn từ sẽ cảm nhận những cái đẹp của thế giới khách quan.* |
| **HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**  ***\* Bài vừa học:***  - Ôn tập kiến thức đã học về kĩ năng viết bài thơ tám chữ.  *-* Hoàn thành bài tập Luyện tập, Vận dụng (nếu chưa xong).  ***\* Bài sắp học:***  - Chuẩn bị phần viết – *Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ.* | |

**V. Phụ lục**

**Tiết 11: VIẾT:**

**VIẾT ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM NGHĨ VỀ MỘT BÀI THƠ TÁM CHỮ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***MỞ ĐẦU*** | |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập:* HS đọc tên bài học trong SGK và trả lời câu hỏi sau: Ở bài học này, chúng ta sẽ thực hiện nhiệm vụ viết nào? Nhiệm vụ đó có gì khác với nhiệm vụ viết đoạn văn đã học ở lớp 6, lớp 7 và có điểm gì giống và khác với lớp 8?  *\* Thực hiện nhiệm vụ:*Cá nhân HS đọc SGK và tìm câu trả lời.  *\* Báo cáo, thảo luận:*HS trả lời về nhiệm vụ học tập sẽ thực hiện.  *\* Kết luận, nhận định:*GV nhận xét câu trả lời của HS, xác nhận lại nhiệm vụ học tập. | - Nhiệm vụ: Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ.  - So sánh:  + Giống: lớp 6, 7, 8: viết một đoạn văn.  + Khác: lớp 6: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ lục bát, lớp 7: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ, lớp 8: Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do, lớp 9: Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ. |
| ***HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI*** | |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập:*  - HS đọc box tri thức trong SGK, xác định khái niệm về kiểu bài và yêu cầu đối với kiểu bài.  *\* Thực hiện nhiệm vụ:* Nhóm 2 HS thảo luận, thực hiện nhiệm vụ.  *\* Báo cáo, thảo luận:*1 - 2 nhóm HS trả lời. Các nhóm HS khác góp ý, bổ sung.  *\* Kết luận, nhận định:* GV tóm lược và nhận xét về ý kiến của HS, sau đó, chốt lại các kiến thức. | **I. Tri thức về kiểu bài**  ***1. Khái niệm:*** Đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ là đoạn văn thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của người đọc về một bài thơ tám chữ.  ***2. Yêu cầu đối với đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ:***  • Trình bày cảm nghĩ (cảm xúc kết hợp suy nghĩ) của người viết về một bài thơ tám chữ.  • Cấu trúc gồm ba phần:  + Mở đoạn: giới thiệu nhan đề bài thơ, tác giả và cảm nghĩ chung của người viết về bài thơ bằng một câu (câu chủ đề).  + Thân đoạn: trình bày cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về một hoặc vài nét đặc sắc trong nội dung và hình thức nghệ thuật của bài thơ; làm rõ cảm xúc, suy nghĩ về những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ.  + Kết đoạn: khẳng định lại cảm nghĩ về bài thơ và ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân. |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập:*  - HS đọc, quan sát đoạn văn về bài thơ *Tựu trường được chiếu trong* (**PHT số 2** – phục lục).  - Nhóm 2 HS thảo luận về 4 câu hỏi hướng dẫn phân tích VB trong SGK:  Câu 1: Xác định nội dung câu chủ đề, câu kết đoạn của đoạn văn.  Câu 2: Người viết dùng ngôi thứ mấy để chia sẻ cảm nghĩ? Cảm xúc và suy nghĩ về bài thơ được thể hiện như thế nào trong đoạn văn?  Câu 3: Đoạn văn đã phân tích (những) nét đặc sắc nào về nghệ thuật của bài thơ?  Câu 4 : Tìm các phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn và chỉ ra tác dụng của chúng.  *\* Thực hiện nhiệm vụ:* Nhóm 2 HS thảo luận, thực hiện nhiệm vụ.  *\* Báo cáo, thảo luận:*1 - 2 nhóm HS trả lời. Các nhóm HS khác góp ý, bổ sung.  *\* Kết luận, nhận định:* GV tóm lược và nhận xét về ý kiến của HS, sau đó, chốt lại các kiến thức. | **II. Phân tích kiểu đoạn văn**  - HS kết luận vấn đề theo định hướng tham khảo sau:  **Câu 1:** Nội dung câu chủ đề: giới thiệu nhan đề bài thơ, tên tác giả và cảm nghĩ chung của người viết về bài thơ. Câu kết đoạn: ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân.  **Câu 2:** Người viết dùng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm nghĩ. Cảm xúc và suy nghĩ được thể hiện kết hợp trong đoạn văn: cảm xúc bồi hồi, xao xuyến xen lẫn những suy ngẫm của tác giả đoạn văn về cách nhà thơ thể hiện hình ảnh nhân vật trữ tình.  **Câu 3:** Đoạn văn đã phân tích hai nét nghệ thuật độc đáo của bài thơ là nghệ thuật khắc hoạ những sắc thái cảm xúc của nhân vật trữ tình, nghệ thuật sáng tạo những hình ảnh độc đáo, cụ thể hoá cái vô hình thành hữu hình.  **Câu 4:** Phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn là phép lặp: từ “qua”, từ “nhà thơ”; phép thế: “chàng trai tuổi mười lăm”, “nhân vật trữ tình”, “nhà thơ”; phép liên tưởng: “thời áo trắng” - “ngôi trường”, “chàng trai tuổi mười lăm” - ngôi trường mới”, “sách” - “tuổi hoa niên”. |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập:* HS đọc lướt các bước của quy trình viết trong SGK, sau đó nhóm hai HS điền thông tin vào **PHT số1**  *\* Thực hiện nhiệm vụ:*Nhóm 2 HS thảo luận và tóm tắt quy trình.  *\* Báo cáo, thảo luận:* 1 - 2 HS trình bày kết quả. Các HS khác nhận xét, bổ sung.  *\* Kết luận, nhận định:* GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ, hướng dẫn HS kết luận. | **III. Hoạt động tìm hiểu quy trình viết**  - Tác dụng của các thao tác cần làm trong bước 1: Xác định đúng yêu cầu của đề bài, mục đích và người nghe -> định hướng được nội dung, cách viết.  - Tác dụng của các thao tác cần làm trong bước 2: Cảm nhận được nội dung bài thơ; xác định được một số nét độc đáo về nghệ thuật và vai trò của nó trong việc thể hiện nội dung bài thơ -> tìm được ý -> lập được dàn ý, đảm bảo không sót ý.  - Tác dụng của các thao tác cần làm trong bước 3: Biểu đạt nội dung trọn vẹn từ sơ đồ dàn ý, đảm bảo yêu cầu về hình thức và nội dung của đoạn văn, rút được kinh nghiệm để có thể viết đoạn văn khác tốt hơn.  - Tác dụng của các thao tác cần làm trong bước 4: Nhận biết được những việc đã làm được hoặc chưa làm được 🡪 điều chỉnh. |
| **PHT số1 Quy trình viết một đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **QUY TRÌNH VIẾT** | **THAO TÁC CẦN LÀM** | **TÁC DỤNG** | | **Bước 1: *Chuẩn bị trước khi viết*** | Xác định thể thơ, bài thơ. | ............................ | | Xác định yêu cầu đối với đoạn văn. | | Xác định mục đích viết, người đọc. | | **Bước 2: *Tìm ý, lập dàn ý*** | Đọc diễn cảm bài thơ. | ............................ | | Xác định một số nét độc đáo về nghệ thuật và vai trò của nó trong việc thể hiện nội dung bài thơ. | | Ghi lại cảm nghĩ bằng một vài cụm từ. | | Sắp xếp các ý thành sơ đồ dàn ý. | | **Bước 3: *Viết đoạn*** | Triển khai bài viết dựa trên sơ đồ. | ............................ | | **Bước 4: *Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm*** | Dùng bảng kiểm để tự xem lại và chỉnh sửa. | ............................ | | |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập*:Nhóm 2 HS đọc bảng kiểm trong SGK, tìm hiểu các tiêu chí của bảng kiểm kĩ năng viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ và thực hiện các nhiệm vụ sau:  - Xác định những tiêu chí cần được giải thích thêm (nếu có).  - Trình bày cách sử dụng bảng kiểm.  *\* Thực hiện nhiệm vụ*: Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ học tập.  ***\**** *Báo cáo, thảo luận*:1 - 2 nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác bổ sung.  *\* Kết luận, nhận định*: GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ và hướng dẫn HS cách sử dụng bảng kiểm trong và sau khi viết (xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm). |  |
| ***LUYỆN TẬP*** | |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập*:  (1) Tìm và chọn một bài thơ tám chữ viết về một trong các đề tài sau: tình yêu thiên nhiên, quê hương, tình cảm gia đình, tình bạn,… bằng cách điền vào **PHT số 3.**  *Lưu ý*: Giao nhiệm vụ (1) vào cuối tiết học trước để HS thực hiện ở nhà.  (2) Xác định người đọc và mục đích viết đoạn văn.  *\* Thực hiện nhiệm vụ*: Nhóm 2 HS thực hiện nhiệm vụ học tập.  *\* Báo cáo, thảo luận:*Một số HS trình bày phiếu thu thập tư liệutrên lớp, cả lớp thảo luận về nội dung phiếu.  *\* Kết luận, nhận định:*  (1) GV nhận xét chung về các phiếu thu thập tư liệucủa HS: Các em có chọn đúng bài thơ thuộc thể thơ tám chữ hay không, có ghi đầy đủ nguồn tư liệu hay không, đề tài của bài thơ đã chọn có phù hợp với yêu cầu GV đã nêu hay không (đề tài về tình yêu thiên nhiên, quê hương, tình cảm gia đình, tình bạn).  (2) Góp ý về việc xác định mục đích viết và người đọc (thầy cô, bạn bè, người thân,...) | **III. Luyện tập**   1. **Chuẩn bị trước khi viết** |
| |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **PHT số 3: PHIẾU THU THẬP TƯ LIỆU**  **ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM NGHĨ VỀ MỘT BÀI THƠ TÁM CHỮ** | | | | | | **Tên bài thơ** | **Thể thơ** | **Tên tác giả** | **Nguồn**  **(Nhà xuất bản/ trang Web)** | **Nội dung** | | ...................  ...................  ...................  ................... | ...................  ...................  ...................  ................... | ...................  ...................  ...................  ................... | .....................  .....................  .....................  ..................... | ...................................  ...................................  ...................................  ................................... | | |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập*:  (1) Từ tư liệu đã tìm, em hãy đọc diễn cảm bài thơ vài lần và ghi lại những cảm xúc, suy nghĩ của mình vào phiếu tìm ý **(PHT số 4).**  (2) Từ phiếu tìm ý, em lập dàn ý bằng cách điền vào **PHT số 5.**  *\* Thực hiện nhiệm vụ:* HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ.  *\* Báo cáo, thảo luận:*HS trình bày phiếu tìm ý, sơ đồ dàn ý và đoạn văn đã viết trong nhóm hoặc trước lớp.  *Lưu ý:* Nếu làm ở nhà, HS sẽ trình bày sản phẩm trong tiết *Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm* được tổ chức trên lớp sau đó.  (3) Dựa trên sơ đồ dàn ý, em viết đoạn văn, trong khi viết, đối chiếu với *Bảng kiểm viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ*  trong SGK để đảm bảo viết đúng yêu cầu.  *Lưu ý:* GV có thể tổ chức cho HS thực hiện hoạt động (3) ở nhà.  *\* Kết luận, nhận định:*  -GV nhận xét về sự hợp lí của dàn ý.  - Về đoạn văn: GV sẽ tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau và chỉnh sửa đoạn văn của mình ở hoạt động xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. | **2. Hoạt động tìm ý, lập dàn ý và viết đoạn**  Hs thực hành PHT số 4, số 5. |
| **PHT số 4**   |  | | --- | | **PHIẾU TÌM Ý**  **ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM NGHĨ VỀ BÀI THƠ ...................................**  1. Một số nét độc đáo về hình thức nghệ thuật của bài thơ là:  .................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  2. Cảm xúc của tôi khi đọc bài thơ này là:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  3. Bài thơ này gợi cho tôi những suy nghĩ về  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .............................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **PHT số 5**  Tên bài thơ, tên tác :g…………………………………................  Cảm nghĩ chung về bài thơ……………………………...............  Cảm xúc, suy nghĩ về nét độc đáo thứ nhất: .......................  Bằng chứng: ................................................................................  Cảm xúc, suy nghĩ về nét độc đáo thứ hai: .......................  Bằng chứng ……………………………………...........................  Khẳng định lại cảm nghĩ ………………………………………... .................  Ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân: ………............................. | |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập*:  (1) HS dùng bảng kiểm trong SGK, tự kiểm tra lại đoạn văn và tự chỉnh sửa.  (2) Sau khi hoàn thành việc tự chỉnh sửa, GV mời một số HS đọc đoạn văn trước lớp và mời các HS khác nhận xét dựa vào bảng kiểm.  *\* Thực hiện nhiệm vụ*:  - Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ 1.  - Sau đó, HS thực hiện nhiệm vụ 2 với hình thức toàn lớp.  *\* Báo cáo, thảo luận:*Đối với nhiệm vụ 2, GV mời một số HS đọc đoạn văn trước lớp, các HS khác góp ý, nhận xét về đoạn văn của bạn dựa vào bảng kiểm.  *\* Kết luận, nhận định:*GV đánh giá và nhận xét. | **3. Hoạt động xem lại và chỉnh sửa** GV nhận xét, đánh giá trên các phương diện.  - Ưu điểm cần phát huy và điểm cần chỉnh sửa trong các đoạn văn của HS.  - Cách nhận xét, đánh giá bài viết dựa vào bảng kiểm của HS (*HS đã biết sử dụng bảng kiểm chưa? HS có nhận ra những ưu điểm, những điểm cần khắc phục trong đoạn văn của bản thân và các bạn hay không?,.*..). Trong trường hợp HS chưa biết dùng bảng kiểm, GV sử dụng kĩ thuật *nói to suy nghĩ* để hướng dẫn HS sử dụng bảng kiểm và nhận xét. |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập*:Mỗi HS ghi ít nhất hai bài họckinh nghiệm về viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ.  *\* Thực hiện nhiệm vụ*: HS ghi lại bài học.  *\* Báo cáo, thảo luận:*HS dán giấy ghi chú lên bảng.  *\* Kết luận, nhận định:*GV chọn đọc ngẫu nhiên một số giấy ghi chú, tổng kết, nhận xét, đánh giá*.* | **4.** **Hoạt động rút kinh nghiệm**  Hs tự ghi. |
| ***VẬN DỤNG*** | |
| *\* Giao nhiệm vụ học tập*:GV cho HS về nhà lựa chọn một trong hai nhiệm vụ sau:  (1) Sửa lại đoạn văn của bản thân cho hoàn chỉnh và công bố.  (2) Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ.  *\* Thực hiện nhiệm vụ*: HS về nhà thực hiện nhiệm vụ học tập.  *\* Báo cáo, thảo luận:*HS công bố một trong hai loại sản phẩm được giao trên trang web hoặc bảng tin học tập của lớp.  - Đoạn văn đã được chỉnh sửa và viết lại lần 2 (nộp kèm với bản viết lần một để thấy rõ sự chỉnh sửa).  - Đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ đã chọn.  *\* Kết luận, nhận định:* | - GV nhận xét về thái độ tích cực, chủ động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của HS.  - GV nhận xét về kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS: đánh giá sự tiến bộ về mặt kĩ năng viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ so với lần viết thứ nhất (ví dụ: HS có sự tiến bộ ở thao tác nào, những điểm chưa tốt nào ở lần viết thứ nhất đã được cải thiện ở lần viết thứ hai, cần tiếp tục rèn luyện thêm ở thao tác nào và bằng cách nào,…). |
| **HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**  ***\*Bài vừa học:***  - Ôn tập kiến thức đã học về kĩ năng viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ.  *-* Hoàn thành bài tập Luyện tập, Vận dụng (nếu chưa xong).  ***\* Bài sắp học:***  - Chuẩn bị phần nói và nghe: ***Thảo luận về một vấn đề trong đời sống.*** | |

**V. PHỤ LỤC**

**PHT số 2**

|  |  |
| --- | --- |
| (a)  Lòng tôi chợt bồi hồi, xao xuyến vì gặp lại những cảm xúc của thời áo trắng khi đọc bài thơ Tựu trường của nhà thơ Huy Cận. Nổi bật trong không gian tươi mới mà gần gũi, thân thuộc của ngôi trường là hình ảnh chàng trai tuổi mười lăm trong bộ quần áo trắng tinh khôi, mái tóc rẽ ngôi ngay ngắn với tâm hồn trong sáng và mong manh như ngọc. Những sắc thái cảm xúc của nhân vật trữ tình như náo nức, xôn xao, niềm hi vọng, tin tưởng ở ngôi trường mới được nhà thơ khắc hoạ tài tình qua bước chân ngập ngừng, qua hành động gấp sách lại, đứng nghe, qua ánh mắt tin cậy. Tôi rất ấn tượng về nghệ thuật sáng tạo những hình ảnh độc đảo, cụ thể hoá cái vô hình thành cái hữu hình: linh hồn bằng ngọc, tay đời ấm áp, lòng trai thơm ngát. Cảm ơn nhà thơ đã giúp ta thêm trân trọng từng giây phút của tuổi hoa niên, giúp ta lưu giữ kí ức đẹp trong hành trình trưởng thành của mỗi người! | **(b)**  **- Mở đoạn:** giới thiệu nhan đề bài thơ, tác giả và cảm nghĩ chung của người viết về bài thơ  **- Thân đoạn:** trình bày cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về một hoặc vài nét đặc sắc trong nội dung và hình thức nghệ thuật của bài thơ; làm rõ cảm xúc, suy nghĩ về những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ.  **- Kết đoạn:** khẳng định lại cảm nghĩ về bài thơ và ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân. |